

TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH TÂY NINH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 116/2025/HS-PT

Ngày: 20/8/2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

- **Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:**

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Quốc Khánh

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Phước Thanh

Bà Lê Thị Kim Nga

- **Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Văn Thành – Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

- **Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa:**
Bà Đoàn Thị Kim Thoa - Kiểm sát viên.

Trong ngày 20 tháng 8 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 109/2025/TLPT-HS ngày 19 tháng 6 năm 2025 đối với bị cáo Lương Minh T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh).

- **Bị cáo có kháng cáo:** **Lương Minh T**; tên gọi khác: Không có; giới tính: Nam; sinh năm: 1975, tại Long An (nay là Tây Ninh); nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: Số A, Lô D, khu phố T, Phường E, thành phố T, tỉnh Long An (nay là phường L, tỉnh Tây Ninh); nơi ở hiện tại: Số E C, Phường G, thành phố T, tỉnh Long An (nay là phường T, tỉnh Tây Ninh); quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; nghề nghiệp: Bảo vệ; trình độ học vấn: lớp 08/12; cha: Lương Minh S, sinh năm 1955; mẹ: Nguyễn Thị T1, sinh năm 1958; vợ: Huỳnh Thị Thanh T2, sinh năm 1981; có 02 người con: lớn nhất sinh năm 2000, nhỏ nhất sinh năm 2005; tiền án, tiền sự: Không. Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 04/10/2024 đến nay (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

- **Những người tham gia tố tụng khác không có kháng cáo hoặc không có liên quan đến kháng cáo, kháng nghị không triệu tập:**

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An, tỉnh Long An và Huỳnh Thị Thanh T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Bị cáo Lương Minh T là người phải thi hành án đối với Bản án dân sự phúc thẩm số 349/2019/DS-PT ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An theo Quyết định thi hành án dân sự số 608/QĐ-CCTHADS ngày 02/3/2020 của Chi cục trưởng Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An. Hết thời gian tự nguyện thi hành án, bị cáo Lương Minh T và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không tự nguyện thi hành án nên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An phối hợp với các cơ quan, đơn vị, chính quyền địa phương lập kế hoạch tổ chức cưỡng chế.

Do không đồng ý với kết quả xét xử của Tòa án nên khoảng đầu năm 2022, bị cáo T nhiều lần đến Viện kiểm sát nhân dân cấp cao 3 tại thành phố Hồ Chí Minh (Viện kiểm sát cấp cao 3) và Tòa án nhân dân cấp cao 3 tại thành phố Hồ Chí Minh (Tòa án cấp cao 3) nộp đơn đề nghị xem xét lại bản án đã có hiệu lực pháp luật. Sau khi nộp đơn xong, bị cáo T đến quán nước gần trụ sở Tòa án cấp cao 3 uống nước thì gặp người tên B đến ngồi nói chuyện, bị cáo T đã kể lại sự việc đề nghị kháng nghị và đưa cho B 02 bản photo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất mang tên Lương Minh T, Huỳnh Thị Thanh T2 tại Phường E, thành phố T, cùng 01 đơn xin xem xét kháng nghị Bản án số 349/2019/DS-PT ngày 29/11/2019 của Tòa án nhân dân tỉnh Long An. Sau khi xem xong, B nói có người quen ở Tòa án và Viện kiểm sát cấp cao 3 có thể ban hành các văn bản giúp bị cáo T tạm hoãn việc thi hành án với giá mỗi giới 10.000.000 đồng, bị cáo T đồng ý.

Khoảng 02 tháng sau, bị cáo T 02 lần điện thoại hẹn gặp B ở khu vực gần trụ sở Tòa án cấp cao 3 để nhận giấy tờ hoãn thi hành án nhưng bị cáo T không gặp được B mà nhận giấy tờ và giao tiền mặt cho người chạy xe ôm, cụ thể:

Lần đầu nhận Công văn số 14/TB-VC3-VP ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát cấp cao 3, về việc thông báo trả kết quả đề nghị kháng nghị tái thẩm, với nội dung: có căn cứ để kháng nghị tái thẩm; bị cáo T trả tiền mỗi giới 5.000.000 đồng. Sau đó, bị cáo T mở ra xem và xác định văn bản này là giả nhưng vẫn giữ đem đến Văn phòng C, tại số A L, Phường B (nay là Phường A), thành phố T, tỉnh Long An để sao y và trực tiếp nộp bản sao y cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An vào ngày 25/7/2022.

Lần hai nhận bản chính Quyết định hoãn thi hành án số 569/GXN-DS-TANDCC ngày 23/7/2022 của Tòa án cấp cao 3, bị cáo T trả tiền mỗi giới 5.000.000 đồng, mở ra xem và xác định văn bản này là giả nhưng vẫn đem nộp trực tiếp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An vào ngày 26/7/2022. Do nghi ngờ 02 văn bản trên là giả nên Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An chuyển hồ sơ vụ việc đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T kiến nghị khởi tố vụ án hình sự theo quy định.

Qua làm việc, bị cáo Lương Minh T khai nhận ý thức biết rõ 02 văn bản trên là giả, vì đây là văn bản của Cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành, phải được giao nhận, tổng đạt theo đúng quy định nhưng vì thời gian cưỡng chế thi hành án sắp đến nên bị cáo đã sử dụng để hoãn việc thi hành án.

Ngày 26/7/2022, Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An ban hành Công văn số 473 đề nghị Tòa án cấp cao 3 làm rõ việc ban hành Quyết định tạm hoãn thi hành án số 569/GXN-DS-TANDCC ngày 23/7/2022. Ngày 05/8/2022, Tòa án cấp cao 3 ban hành Công văn số 931 xác định: Quyết định tạm hoãn thi hành án số 569/GXN-DS-TANDCC ngày 23/7/2022 mà bị cáo T nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An không phải là văn bản do Tòa án cấp cao 3 ban hành.

Bản kết luận giám định số 290 ngày 20/5/2024 của Phòng K Công an tỉnh L xác định: Quyết định tạm hoãn thi hành án số 569/GXN-DS-TANDCC ngày 23/7/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh là giả.

Ngày 04/7/2023, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố T xác minh trực tiếp tại Viện kiểm sát cấp cao 3 xác định có ban hành Thông báo số 14/TB-VC3-VP ngày 18/3/2022 về việc trả lại đơn đề nghị kháng nghị giám đốc thẩm, có nội dung chính xác: “...*Đối chiếu với những tài liệu và các lý do mà ông, bà đã trình bày trong đơn, Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Tp Hồ Chí Minh thấy không có căn cứ pháp luật để thụ lý giải quyết theo thủ tục tái thẩm.*”, hoàn toàn không có nội dung “... *có đủ căn cứ pháp luật để thụ lý giải quyết theo thủ tục tái thẩm...*” như Thông báo số 14 mà bị cáo T nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An.

Bị cáo T được hưởng tình tiết giảm nhẹ: thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu thuộc trường hợp ít nghiêm trọng.

Thu giữ, tạm giữ tài liệu, đồ vật:

- 01 bản chính Quyết định tạm hoãn thi hành án số 569/GXN-DS-TANDCC ngày 23/7/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh.

- 01 bản sao chứng thực đúng với bản chính Thông báo số 14/TB-VC3-VP ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh. (Không thu được bản chính).

Xử lý vật chứng: Không.

Về trách nhiệm dân sự: Không.

Tại bản cáo trạng số 35/CT-VKSTPTA-HS ngày 07 tháng 3 năm 2025 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An truy tố bị cáo Lương Minh T về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1 Điều 341 Bộ luật hình sự.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh) đã quyết định:

1. Tuyên bố bị cáo Lương Minh T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

2. Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lương Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, án phí, quyền và thời hạn kháng cáo đối với những người tham gia tố tụng.

Ngày 19 tháng 5 năm 2025, bị cáo Lương Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Lương Minh T thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử và xác định bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” là đúng, không oan. Bị cáo đã ăn năn về hành vi của mình và đã bồi thường xong cho bị hại. Bị cáo kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và xin hưởng án treo.

Kiểm sát viên đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về hình thức và thủ tục kháng cáo của bị cáo Lương Minh T trong thời gian luật định, những yêu cầu kháng cáo phù hợp với quy định của pháp luật nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ.

Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã có đủ cơ sở kết luận hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” theo khoản 1, Điều 341 của Bộ luật Hình sự, do đó cấp sơ thẩm xét xử bị cáo về tội danh và điều luật như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Bị cáo Lương Minh T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt với những tình tiết bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có ông nội Lương Văn H là liệt sỹ. Đây là các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo. Hơn nữa, mức án mà cấp sơ thẩm đã xử phạt 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo.

Do đó, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Minh T. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số: 35/2025/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh) về phần hình phạt.

Bị cáo nói lời sau cùng:

Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt, cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa phúc thẩm, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Lương Minh T trong thời hạn luật quy định nên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh thụ lý xét xử vụ án theo thủ tục phúc thẩm là có căn cứ đúng theo quy định tại Điều 340 và 344 của Bộ luật Tố tụng Hình sự.

[2] Về nội dung: Lời khai nhận của bị cáo Lương Minh T tại phiên tòa phúc thẩm thống nhất với lời khai tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các chứng cứ có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Do muốn trì hoãn việc cưỡng chế thi hành án đối với tài sản là quyền sử dụng đất của mình, nên vào ngày 25/7/2022 và ngày 26/7/2022, bị cáo Lương Minh T đã sử dụng 01 Quyết định tạm hoãn thi hành án số 569/GXN-DS-TANDCC ngày 23/7/2022 của Tòa án nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giả và 01 Thông báo số 14/TB-VC3-VP ngày 18/3/2022 của Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại thành phố Hồ Chí Minh giả để nộp cho Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Tân An thì bị phát hiện. Hành vi của Lương Minh T đủ yếu tố cấu thành tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức” quy định tại khoản 1 Điều 341 Bộ luật Hình sự

[3] Khi quyết định hình phạt, Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như: Bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bị cáo có thời gian tham gia nghĩa vụ quân sự, có ông nội Lương Văn H là liệt sỹ tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[4] Xét kháng cáo của bị cáo về việc xin giảm nhẹ hình phạt: Xét thấy, bị cáo cung cấp giấy tờ thể hiện có cha và con của bị cáo từng tham gia quân ngũ nhưng cũng là tình tiết về nhân thân được quy định tại khoản 2, Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà cấp sơ thẩm đã xem xét và áp dụng cho bị cáo. Xét mức án mà cấp sơ thẩm đã xử phạt 06 tháng tù là tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nên không có căn cứ để xem xét giảm nhẹ cho bị cáo. Ngoài ra, xét thấy bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mục đích trì hoãn việc thi hành án gây ảnh hưởng đến hoạt động của cơ quan thi hành án cần phải được xử lý nghiêm mang tính phòng ngừa chung cho xã hội nên không thể xem xét cho bị cáo hưởng án treo.

[5] Do đó, Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh) về phần hình phạt như đề nghị của Kiểm sát viên tại phiên tòa.

[6] Về án phí: Bị cáo Lương Minh T phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo không được chấp nhận.

[7] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355 và Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự;

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Lương Minh T; Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 35/2025/HS-ST ngày 09 tháng 5 năm 2025 của Tòa án nhân dân thành phố Tân An, tỉnh Long An (nay là Tòa án nhân dân khu vực 1- Tây Ninh) về phần hình phạt.

2. Tuyên bố bị cáo Lương Minh T phạm tội “Sử dụng tài liệu giả của cơ quan, tổ chức”.

3. Căn cứ khoản 1 Điều 341, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 50, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt bị cáo Lương Minh T 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

4. Về án phí: Áp dụng Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, bị cáo Lương Minh T phải nộp 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

5. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- Tòa án nhân dân khu vực 1 – Tây Ninh;
- VKSND khu vực 1- Tây Ninh;
- THADS tỉnh Tây Ninh;
- Công an tỉnh Tây Ninh;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Quốc Khánh